

Số: 5494/BXD-KTXD

Hà Nội, ngày 02 tháng 12 năm 2022

V/v định mức, giá dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải sinh hoạt tại Trạm xử lý nước thải thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Kính gửi: Sở Xây dựng tỉnh Bắc Giang

Bộ Xây dựng nhận được văn bản số 2990/SXD-KT&VLXD ngày 20/10/2022 của Sở Xây dựng tỉnh Bắc Giang xin ý kiến về định mức xử lý nước thải sinh hoạt. Sau khi xem xét hồ sơ, tài liệu gửi kèm theo, Bộ Xây dựng có ý kiến như sau:

1. Về trách nhiệm tổ chức xác định và thẩm quyền ban hành định mức, phê duyệt giá dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải sinh hoạt

- Trách nhiệm lập, thẩm định và phê duyệt giá dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải sinh hoạt thực hiện theo quy định tại Điều 41 Nghị định số 80/2014/NĐ-CP ngày 06/8/2014 của Chính phủ về thoát nước và xử lý nước thải và Điều 8 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.

- Thẩm quyền ban hành, sửa đổi, bổ sung định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí (nếu có) làm cơ sở xác định giá dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải sinh hoạt thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 26 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP.

- Phương pháp định giá dịch vụ thoát nước thực hiện theo Thông tư số 13/2018/TT-BXD ngày 27/12/2018 của Bộ Xây dựng. Trường hợp các công tác chưa có định mức để xác định hao phí vật tư, nhân công, máy, thiết bị làm cơ sở xác định giá dịch vụ thoát nước thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Thông tư số 13/2018/TT-BXD.

2. Một số ý kiến góp ý về hồ sơ xây dựng định mức, giá dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải

- Hồ sơ xây dựng định mức, giá dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải tại Trạm xử lý nước thải sinh hoạt thành phố Bắc Giang gửi xin ý kiến gồm thuyết minh, tính toán định mức, giá dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải sinh hoạt; quy trình vận hành; thuyết minh thiết kế bản vẽ thi công; phiếu khảo sát hiện trường và tài liệu có liên quan. Tuy nhiên, hồ sơ chưa có đóng dấu xác nhận của Sở Xây dựng, chưa có ý kiến tham gia của các Sở ngành (Sở Xây dựng, Sở Tài chính) và các đơn vị có liên quan.

- Thông tư số 13/2018/TT-BXD của Bộ Xây dựng chỉ hướng dẫn về phương pháp xác định giá dịch vụ thoát nước, không hướng dẫn về phương pháp xây dựng định mức. Việc đơn vị tư vấn sử dụng phương pháp khảo sát thực tế kết hợp với quy trình vận hành, các chỉ dẫn tại hồ sơ thiết kế Trạm xử lý nước thải sinh hoạt thành phố Bắc Giang và tài liệu có liên quan để xác định định mức làm cơ sở tính giá dịch vụ cần đảm bảo sự phù hợp, tính đúng, tính đủ về hao phí các thành phần chi phí của công tác cần xây dựng định mức. Đơn vị tư vấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ, tính hợp lý, chính xác của các số liệu tính toán định mức, giá dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải.

- Một số ý kiến góp ý cụ thể tại phụ lục kèm theo.

Trên đây là ý kiến của Bộ Xây dựng, Sở Xây dựng tỉnh Bắc Giang phối hợp với các Sở ngành, đơn vị có liên quan nghiên cứu, tổ chức thực hiện để việc lập, thẩm định và ban hành giá dịch vụ thoát nước đảm bảo theo đúng quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TTr Bùi Hồng Minh (để b/c);
- Lưu: VT, KTXD(H).

**TL. BỘ TRƯỞNG**  
**KT. CỤC TRƯỞNG CỤC KINH TẾ XÂY DỰNG**  
**PHÓ CỤC TRƯỞNG**

(đã ký)

**Trương Thị Thu Thanh**

## PHỤ LỤC

### **Một số ý kiến đối với hồ sơ xây dựng định mức, giá dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải tại Trạm xử lý nước thải sinh hoạt thành phố Bắc Giang**

*(Kèm theo văn bản số 5494/BXD-KTXD ngày 02/12/2022 của Bộ Xây dựng)*

1. Về công nghệ xử lý nước thải: Công nghệ xử lý nước thải sinh hoạt tại Trạm xử lý nước thải thành phố Bắc Giang theo phương pháp sinh học sử dụng bùn hoạt tính kết hợp giá thể sinh học (giá thể trồng cây); do đó, Sở Xây dựng và các đơn vị vận hành cần theo dõi, giám sát, kiểm tra thường xuyên đảm bảo chất lượng nước sau xử lý đạt quy chuẩn, tiêu chuẩn theo quy định đảm bảo hiệu quả đầu tư, tiết kiệm chi phí trong quản lý, vận hành; định kỳ đánh giá kết quả thực hiện báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Về quy trình vận hành: Ngày 14/10/2022, Trung tâm bơm tiêu thoát nước đô thị thành phố Bắc Giang đã ban hành Quyết định số 23/QĐ-TTBTNN phê duyệt Quy trình vận hành xử lý nước thải tại Trạm xử lý nước thải thành phố Bắc Giang với công suất thiết kế 20.000 m<sup>3</sup>/ngày.đêm (từ mạng lưới thu gom đến quá trình xử lý nước thải). Theo tài liệu gửi kèm theo, Trạm xử lý nước thải thành phố Bắc Giang đang vận hành với công suất là 10.000 m<sup>3</sup>/ngày.đêm. Do đó, Sở Xây dựng và các đơn vị liên quan đánh giá tổng thể các hạng mục, nội dung công việc theo công suất thực tế và theo công suất thiết kế làm cơ sở xác định đúng, đủ các công tác cần xây dựng định mức, các thành phần chi phí để tính giá dịch vụ thoát nước phù hợp với công suất xử lý nước thải tại Trạm xử lý nước thải (gồm cả công suất thực tế lớn hơn 10.000 m<sup>3</sup>/ngày.đêm và nhỏ hơn 20.000 m<sup>3</sup>/ngày.đêm).

### 3. Về định mức xử lý nước thải

Định mức xử lý nước thải gửi kèm văn bản số 2990/SXD-KT&VLXD được đơn vị tư vấn xác định theo phương pháp ghi nhận số liệu từ thực tế thực hiện (cho công suất thực tế 10.000 m<sup>3</sup>/ngày.đêm) và theo hồ sơ thiết kế, quy trình vận hành Trạm xử lý nước thải (cho công suất thiết kế 20.000 m<sup>3</sup>/ngày.đêm) gồm hao phí vật tư, nhân công, điện năng tiêu hao các máy thi công để thực hiện công tác vận hành xử lý nước thải (không bao gồm các hao phí của công tác thu gom nước thải từ mạng lưới). Một số nội dung cần lưu ý:

- Về phiếu khảo sát hiện trường (công suất thực tế 10.000 m<sup>3</sup>/ngày.đêm): Quá trình xử lý nước thải là tổng hợp của nhiều công đoạn tại các khu vực khác nhau (bể tách rác, bể lắng cát, tách dầu mỡ, bể sinh học, bể lắng cát thứ cấp, bể khử trùng...) nên định mức, giá dịch vụ xử lý nước thải có tính chất tổng hợp. Việc khảo sát, theo dõi hiện trường cần đầy đủ cho một ca (hoặc một ngày) vận hành từ lúc bắt đầu đến kết thúc gắn với thời gian, khối lượng xử lý tại từng khu vực phù hợp với quy trình tổ chức thực hiện. Theo hồ sơ xây dựng định mức, đơn vị tư vấn chỉ tổ chức ghi chép số liệu về thành phần nhân công (lấy mẫu nước thải, theo dõi chỉ số, đọc chỉ số đồng hồ...), không ghi chép số liệu về vật

tu, hoá chất được sử dụng (Javen, nước sạch). Các hao phí, vật tư hóa chất được tính toán theo hồ sơ thiết kế.

- Về tiêu hao điện năng vận hành hệ thống xử lý nước thải: Đơn vị tư vấn căn cứ trên hóa đơn tiền điện thực tế và công suất vận hành theo hồ sơ thiết kế làm cơ sở tính toán. Lưu ý rà soát hao phí điện năng của bộ phận phụ trợ, gián tiếp để việc xác định hao phí điện năng cho hệ thống xử lý nước thải đảm bảo đúng, đủ theo quy định.

- Về trị số hao phí định mức: Đề nghị rà soát số liệu được khảo sát, thống kê đảm bảo kết quả tính toán xác định định mức phù hợp với công nghệ, quy trình vận hành và thực tế thực hiện tại Trạm xử lý nước thải.

4. Về phương án giá dịch vụ xử lý nước thải: Theo quy trình ban hành tại Quyết định số 23/QĐ-TTBTTN, ngoài các công tác được đề xuất xây dựng định mức còn rất nhiều các công tác tham gia vào quá trình quản lý, vận hành như hệ thống thu gom nước thải từ mạng lưới (nhân công và các máy bơm), hệ thống các máy, thiết bị của quá trình xử lý, các vật tư hóa chất có thể phát sinh trong quá trình xử lý như PAC, mật rỉ đường...; do đó, các Sở ngành và đơn vị có liên quan trong quá trình tính toán giá dịch vụ cần rà soát các chi phí đảm bảo tính đúng, tính đủ giá dịch vụ thoát nước theo nguyên tắc và phương pháp định giá quy định tại Thông tư số 13/2018/TT-BXD./.